

NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC  
CHI NHÁNH KHU VỰC 10  
THANH TRA NGÂN HÀNG

Số: 227/TB-TTra

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Khánh Hòa, ngày 06 tháng 8 năm 2025

**CÔNG KHAI KẾT LUẬN THANH TRA**  
**Về việc thanh tra Quỹ tín dụng nhân dân Lộc Sơn**

Ngày 06/8/2025, Chánh Thanh tra Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Khu vực 10 (NHNN KV10) đã ban hành Kết luận thanh tra số 219/KL-TTra về việc thanh tra Quỹ tín dụng nhân dân Lộc Sơn (QTDND Lộc Sơn).

Căn cứ quy định pháp luật về thanh tra, Chánh Thanh tra NHNN KV10 công khai nội dung Kết luận thanh tra như sau:

**I. NỘI DUNG VÀ THỜI KỲ THANH TRA**

1. Nội dung thanh tra:

- Việc chấp hành các quy định của pháp luật về nhận tiền gửi;
  - Việc chấp hành các quy định của pháp luật về cho vay, phân loại nợ, trích lập và sử dụng dự phòng rủi ro.
2. Thời kỳ thanh tra: Từ ngày 01/3/2023 đến ngày 30/4/2025.

**II. KẾT QUẢ THANH TRA**

**1. Hoạt động huy động tiền gửi**

(1) Quy chế tiền gửi: Chưa có quy định cụ thể về các trường hợp áp dụng lãi suất thỏa thuận sẽ rủi ro thiểu thống nhất trong quá trình thực hiện.

(2) Huy động tiền gửi: Xóa sửa thông tin trên thẻ lưu, sửa seri trên thẻ lưu; chữ ký của khách hàng khác nhau trên thẻ lưu, 2 chữ ký mẫu và chữ ký người nhận lãi hàng tháng; sổ tiền gửi tiết kiệm chung nhưng chỉ đứng tên một người là không đầy đủ chủ thẻ theo quy định.

**2. Hoạt động cho vay**

(1) Hạn chế về hồ sơ cho vay: Bảng kê khai chưa ghi nhận đầy đủ số CCCD của người có liên quan.

(2) Vi phạm, hạn chế trong công tác thẩm định, xét duyệt cho vay:

- Báo cáo thẩm định không nêu và đánh giá về nội dung cho vay mục đích bù đắp phần vốn tự có khách hàng đã ứng trước để thực hiện phương án/dự án; chưa có nội dung đánh giá tài sản bảo đảm có thuộc quyền sử dụng, sở hữu của đối tượng không được cho vay hoặc chưa có nội dung đánh giá khách hàng có thuộc đối tượng hạn chế cấp tín dụng nhằm kiểm soát và thực hiện các quy định về giới hạn cho vay.

- Báo cáo thẩm định chưa ghi nhận các khoản vay của khách hàng tại TCTD khác, chưa ghi nhận đầy đủ các khoản chi phí (thuế phí) liên quan đến phương án sản xuất kinh doanh làm cơ sở đánh giá đầy đủ tình hình tài chính và tính toán chính xác hiệu quả của phương án sản xuất kinh doanh; chưa đánh giá về người có liên quan đang vay vốn tại QTDND.

- Cá nhân đứng tên vay trên hợp đồng tín dụng không phải là chủ hộ kinh doanh đối với khoản vay phục vụ nhu cầu sản xuất kinh doanh của hộ kinh doanh; chưa thẩm



định, đánh giá tư cách thành viên đối với trường hợp khách hàng đang có dư nợ tại QTDND khác; hồ sơ không thu thập giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với các trường hợp khách hàng sản xuất kinh doanh lĩnh vực, ngành nghề phải được đăng ký; không lưu chứng từ chứng minh khách hàng hiện đang kinh doanh ngành nghề như thẩm định; chưa thu thập các chứng từ, tài liệu chứng minh việc kinh doanh, số liệu doanh thu, diện tích đất đủ điều kiện thực hiện phương án sản xuất.

- Báo cáo thẩm định khoản vay sau chưa thể hiện việc khách hàng mở rộng quy mô sản xuất, tăng nhu cầu vốn vay làm cơ sở phê duyệt cho vay đối với trường hợp khách hàng có từ 02 khoản vay trở lên cùng mục đích; thẩm định chi phí phương án kinh doanh thấp hơn nhiều so với mức chi phí phổ biến của thị trường dẫn tới tính toán hiệu quả phương án thiếu tin cậy.

(3) Hạn chế về nội dung Hợp đồng tín dụng: Một số nội dung của hợp đồng tín dụng chưa phù hợp với thực tế và quy định của pháp luật.

(4) Hạn chế về nội dung Hợp đồng thế chấp: Một số nội dung của hợp đồng thế chấp chưa phù hợp với quy định của Bộ Luật Dân sự.

(5) Vi phạm, hạn chế về tài sản bảo đảm: Biên bản định giá căn cứ các quyết định về bảng giá đất của UBND tỉnh đã hết hiệu lực và căn cứ thông tư của Bộ tài chính không áp dụng đối với QTDND; chưa thực hiện đăng ký giao dịch bảo đảm đối với tài sản thế chấp đối với sản phẩm cho vay tín chấp giữ sở; chưa thu thập đầy đủ tài liệu xác định các cá nhân có quyền đối với tài sản tại thời điểm cấp GCN QSD đất làm cơ sở xác định cá nhân có quyền ký thế chấp.

(6) Hạn chế về giải ngân vốn vay: Cam kết của khách hàng về việc không có tài khoản thanh toán chưa phù hợp; thông tin cá nhân là người thụ hưởng cam kết không có tài khoản không phù hợp với thông tin người đại diện của bên thụ hưởng.

(7) Hạn chế về kiểm tra, giám sát sau cho vay: Giám đốc ký tên và đóng dấu trên Biên bản kiểm tra sau cho vay là chưa phù hợp với quy định nội bộ và thực tế; số lượng vật tư vượt quá quy mô kinh doanh của khách hàng thể hiện trên chứng từ chứng minh mục đích sử dụng vốn vay; hồ sơ thể hiện khách hàng có mục đích và nguồn trả nợ kinh doanh của hộ, tuy nhiên, qua tra cứu thông tin trên trang Web Tổng cục Thuế, khách hàng ngừng hoạt động nhưng đơn vị chưa đánh giá tình hình hoạt động của khách hàng và các rủi ro liên quan để có biện pháp đôn đốc, đưa ra hướng xử lý phù hợp; chưa tiến hành kiểm tra sử dụng vốn sau cho vay đảm bảo quy định nội bộ đối với từng lần giải ngân trong trường hợp khách hàng nhận nợ nhiều lần.

(8) Trong hoạt động cho vay còn tiềm ẩn một số rủi ro phát sinh trong quá trình thẩm định, xét duyệt cho vay, lãi suất, kiểm tra, giám sát vốn vay, hợp đồng tín dụng/hợp đồng thế chấp, tài sản bảo đảm.

(9) Xác minh, đối chiếu thực tế: Qua xác minh, đối chiếu trực tiếp tại nhà của khách hàng vay vốn cho thấy việc thẩm định, thu thập tài liệu sử dụng vốn vay một vài trường hợp chưa trùng khớp/chưa phù hợp với hồ sơ tài liệu đang lưu trữ tại đơn vị.

(10) Qua các biên bản, báo cáo kiểm tra cho thấy công tác kiểm tra, giám sát của kiểm toán nội bộ và Ban kiểm soát về hoạt động cho vay còn hạn chế, nội dung báo cáo ghi nhận chung chung, chưa phát hiện các vi phạm, hạn chế, rủi ro đã nêu trên.

### **3. Nguyên nhân, trách nhiệm**

#### **3.1. Nguyên nhân**

Qua kiểm tra còn một số hạn chế trong công tác nhận tiền gửi; vi phạm, hạn chế trong công tác cho vay như dã nêu trên, tiềm ẩn những rủi ro trong hoạt động của đơn vị cần phải khắc phục, chỉnh sửa kịp thời để nâng cao hiệu quả trong hoạt động. Những vi phạm, hạn chế nêu trên còn có nguyên nhân chủ quan từ công tác quản trị, điều hành, tác nghiệp, công tác kiểm tra, kiểm soát nội bộ còn chưa kịp thời phát hiện được các vi phạm, hạn chế và tiềm ẩn rủi ro.

#### **3.2. Trách nhiệm**

Các thành viên HĐQT, Ban Giám đốc, Ban kiểm soát, Kế toán trưởng và các cá nhân có liên quan tham gia vào quy trình nghiệp vụ, ký tên trên hồ sơ, chứng từ có vi phạm, hạn chế.

### **III. KIẾN NGHỊ BIỆN PHÁP XỬ LÝ**

Để khắc phục các vi phạm, hạn chế và giảm thiểu rủi ro phát sinh, nâng cao chất lượng, hiệu quả và an toàn toàn hoạt động. HĐQT, Ban kiểm soát, Ban điều hành nghiêm túc rút kinh nghiệm trong công tác quản trị, điều hành, tác nghiệp, kiểm tra, kiểm soát nhằm đảm bảo an toàn trong hoạt động, yêu cầu QTDND Lộc Sơn thực hiện nghiêm túc 05 kiến nghị, 02 khuyến nghị./.

#### **Nơi nhận:**

- Giám đốc (để b/c);
- Trang TTĐT (để đăng tải);
- Lưu: TTra, HSĐTT.



Nguyễn Anh Tuấn

